

Số: 2487/CT-BNN-VP

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2007

**CHƯƠNG TRÌNH
Công tác tháng 9 năm 2007***

I – CHƯƠNG TRÌNH CHUNG

1 – Hoàn thành các chương trình, dự án, đề án, văn bản qui phạm pháp luật, nhất là các văn bản thuộc chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản còn nợ từ các tháng trước.

2 - Tiếp tục chỉ đạo các tỉnh miền Bắc đảm bảo vụ mùa thắng lợi; các tỉnh phía Nam tiếp tục thu hoạch lúa Hè thu nhanh gọn, triển khai gieo cấy lúa Thu đông (*Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục TT thực hiện*).

3 - Tập trung chỉ đạo quyết liệt phòng trừ rầy nâu, bệnh VL, LXL diện tích lúa Thu Đông và lúa Mùa ở các tỉnh phía Nam. Tiếp tục chỉ đạo các tỉnh phía Bắc phòng trừ sâu bệnh bảo vệ vụ mùa ; Các tỉnh miền Trung tập trung theo dõi nắm chắc diễn biến sâu bệnh trên cây tiêu, cây điều, cây cà phê, cây mía, trên rau... (*Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục BVTV thực hiện*).

4 - Tiếp tục chỉ đạo chăn nuôi gia súc lớn và chăn nuôi bò sữa ổn định. Triển khai thực hiện chương trình giống vật nuôi giai đoạn 2007-2010. Xây dựng đề cương đề án phát triển chăn nuôi gia súc lớn khu vực Tây Nguyên và Tây Bắc (*Thứ trưởng Vũ Văn Tám chỉ đạo, Cục CN thực hiện*).

5 - Tập trung phòng chống dập tắt dịch cúm gia cầm; ngăn chặn dịch LMLM tái phát, lây lan; phòng chống dịch bệnh trên lợn. Chỉ đạo các địa phương triển khai tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm đợt cuối năm 2007 và tiêm phòng vắc xin LMLM. (*Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục TY thực hiện*).

6 - Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng đặc biệt tại các tỉnh trọng điểm. (*Thứ trưởng Hứa Đức Nhị chỉ đạo, Cục KLâm thực hiện*).

7 - Kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương triển khai kế hoạch trồng rừng sản xuất đặc biệt đối với các tỉnh phía Nam. Xây dựng các văn bản hướng dẫn Quyết định “100” của TTCP và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện (*Thứ trưởng Hứa Đức Nhị chỉ đạo; Cục Lâm nghiệp, Cục KLâm thực hiện*).

8 - Theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và chỉ đạo các biện pháp vận hành công trình, tưới, tiêu, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, phòng chống úng, hạn trên phạm vi cả nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2006-2010. Chỉ đạo các đơn vị đẩy

nhanh tiến độ thi công các công trình vốn trái phiếu Chính phủ, ODA....; các dự án nâng cấp, sửa chữa, đặc biệt là các hồ chứa nước.

Tiếp tục xây dựng Qui chế sử dụng nước sông biên giới Việt Nam - Campuchia Chia; theo dõi và đôn đốc các đơn vị Tư vấn đẩy nhanh việc đo đạc sông, suối biên giới VN-CPC phục vụ việc phân giới cắm mốc biên giới VN – CPC.

(Thứ trưởng Đào Xuân Học chỉ đạo, Cục TLợi thực hiện)

9 - Tiếp tục đôn đốc các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch tu bổ đê điều thường xuyên; kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2007; tiến độ thi công các tuyến đê biển từ Quảng Ninh đến Quảng Nam. Triển khai việc quy hoạch hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình; xây dựng chương trình củng cố, nâng cấp đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang. *(Thứ trưởng Đào Xuân Học chỉ đạo, Cục Đê điều thực hiện).*

10 - Tiếp tục hoàn thiện Đề án thí điểm hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng sa và DK1.

Chỉ đạo các địa phương tăng cường quản lý tàu cá, chủ động đối phó với các hiện tượng thời tiết bất thường, bão, áp thấp nhiệt đới..

Chỉ đạo các Sở tổng hợp, phân tích và báo cáo tình hình tai nạn tàu cá trong năm 2006 và những tháng đầu năm 2007, để có phương án, giải pháp nhằm giảm thiểu tai nạn tàu cá trên biển.

(Thứ trưởng Nguyễn Việt Thắng chỉ đạo, Cục KT&BVNLTS và các đơn vị liên quan thực hiện).

11 – Tăng cường kiểm soát dư lượng hoá chất kháng sinh cấm trong thủy sản xuất khẩu sang Nhật Bản; ban hành Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT về tăng cường kiểm soát an toàn vệ sinh công đoạn trước chế biến và các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào Nhật Bản.

Hướng dẫn thực hiện qui định mới của Úc về chứng nhận không có tác nhân gây bệnh đối với lô hàng tôm tươi, sống, đông lạnh. Xây dựng kế hoạch đánh giá hiện trạng nuôi tôm chân trắng.

(Thứ trưởng Lương Lê Phương chỉ đạo, Cục QLCLATVS&TYTS thực hiện).

12 - Đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án năm 2007 nhằm sử dụng hết nguồn vốn được giao. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch năm 2007 của một số đơn vị, nhất là các dự án thuộc Chương trình trọng điểm. Tiếp tục điều chỉnh kế hoạch 2007 các dự án có tiến độ giải ngân chậm. Tiếp tục tổng hợp các dự án trọng điểm của ngành đến 2015 và 2020. *(Bộ trưởng chỉ đạo, Vụ Kế hoạch thực hiện)*

13- Tiếp tục triển khai kế hoạch XTTM năm 2007; xây dựng kế hoạch XTTM 2008; Tổ chức đoàn tham gia Hội chợ triển lãm thương mại hàng nông sản Trung Quốc.*(Thứ trưởng Lương Lê Phương chỉ đạo, Vụ Kế hoạch và các đơn vị liên quan thực hiện).*

14 - Tiếp tục triển khai quyết định 161/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 05/02/2007 về “Quy hoạch phát triển sản xuất muối đến năm 2010 và năm 2020”. Xét tuyển và chứng nhận hàng NLS Việt Nam chất lượng cao và uy tín

thương mại năm 2007. *(Thứ trưởng Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Cục CBNLS&NM thực hiện).*

Đôn đốc các đơn vị triển khai việc thực hiện dự án “Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020”. Hoàn chỉnh dự thảo Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề giai đoạn 2008-2010 và tầm nhìn 2020. Hoàn thành Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện NQ15TW về đẩy nhanh CNH, HĐH nông nghiệp. *(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục CBNLS&NM thực hiện).*

15 - Hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ đồng bào Khmer; báo cáo về rà soát các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Thông tư về quản lý tài chính trong các HTX nông nghiệp; tiêu chí và báo cáo xây dựng nông thôn mới.

Đôn đốc các tỉnh chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho việc thực hiện di dân Dự án Thủy điện Sơn La. Hoàn thành trình TTCP phê duyệt kết quả rà soát hệ thống giao thông phục vụ di dân Dự án Thủy điện Sơn La chưa có trong Quyết định “196”.

(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục HTX&PTNT thực hiện).

16 - Xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa 3 doanh nghiệp; quyết toán vốn nhà nước để cổ phần hóa 9 doanh nghiệp. Đề xuất chính sách thu hồi đất ở nông lâm trường. *(Thứ trưởng Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Ban ĐM&QLDN thực hiện).*

17 - Ký dự án vay vốn Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh Miền trung; dự án Nâng cao chất lượng và an toàn sản phẩm nông nghiệp; dự án Hỗ trợ Chương trình Ngành nông nghiệp và Phát triển Nông thôn do Đan Mạch tài trợ.

Tham gia hội nghị 3 bên Việt Nam – ADB và Trung Quốc về Hiệp định tạo thuận lợi cho người và hàng hoá qua biên giới các nước GMS.

Hoàn thiện Chiến lược thu hút và sử dụng FDI trong ngành nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Tiếp tục hoàn thiện Danh mục Doanh nghiệp Trung Quốc (Đài Loan, Hồng Kông) đầu tư FDI vào nông nghiệp. Chuẩn bị nội dung và tổ chức Diễn đàn Xúc tiến FDI đối với các doanh nghiệp Đài Loan.

(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Vụ HTQT thực hiện)

18 - Tiếp tục kiểm tra, đánh giá và nghiệm thu đề tài dự án 2007. Phê duyệt Danh mục đề tài, nhiệm vụ KHCN năm 2008 để chuẩn bị tổ chức tuyển chọn các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Bộ có đủ năng lực tham gia đăng ký chủ trì đề tài. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Vụ KHCN thực hiện).*

Tăng cường kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh, vật tư, nông lâm thủy sản thực phẩm, bảo quản, giết mổ, chế biến sản phẩm, xuất khẩu và kiểm soát các chất tồn dư vi sinh vật và hoá chất độc hại trong nông lâm thủy sản thực phẩm. *(Thứ trưởng Lương Lê Phương chỉ đạo, Vụ KHCN và các cục chuyên ngành thực hiện).*

19 - Phối hợp với Campuchia thông qua Nghị định về hợp tác phát triển giao thông thủy giữa hai nước được xây dựng trong khuôn khổ Chương trình giao thông thủy của uỷ hội Mê Công. Triển khai các hoạt động theo Chương trình hành động thực hiện bản ghi nhớ tăng cường hợp tác giữa uỷ ban Mê Công quốc gia Việt Nam và Uỷ ban Mê Công quốc gia Lào và các hoạt động trong

khuôn khổ Ủy hội Mê Kông quốc tế. *(Thứ trưởng Đào Xuân Học chỉ đạo, Văn phòng UB Mê Công thực hiện).*

20 – Hoàn chỉnh trình Chính phủ Nghị Định của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Bộ. Triển khai tổ chức bộ máy của Bộ theo Nghị định mới. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và qui chế hoạt động của đơn vị.

Kiến toàn, ổn định tổ chức và nhân sự lãnh đạo và quản lý ở các đơn vị thuộc Bộ.

(Bộ trưởng chỉ đạo, Vụ TCCB phối hợp với các đơn vị thực hiện)

21 - Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hành động PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các Đoàn thanh tra thực hiện đúng nội dung, thời gian thanh tra theo qui định và triển khai các Đoàn mới theo kế hoạch; thực hiện quyết định xử lý sau thanh tra theo qui định. *(Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật chỉ đạo, Thanh tra Bộ và Vụ Tài chính thực hiện).*

Chỉ đạo kiểm tra trình tự thủ tục và chất lượng các công trình xây dựng trọng điểm của Bộ *(Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật chỉ đạo, Cục QLXDCT thực hiện).*

22- Tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính của Bộ; kiến toàn bộ máy thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ và của các đơn vị *(Thứ trưởng Vũ Văn Tám chỉ đạo, Văn phòng Bộ và các đơn vị thực hiện).*

II - CHƯƠNG TRÌNH CỦA BỘ TRƯỞNG VÀ CÁC THỨ TRƯỞNG

1. Bộ trưởng:

- Tập trung chỉ đạo việc hợp nhất 02 Bộ NN-PTNT và Bộ Thủy sản thành Bộ NN-PTNT, nhanh chóng ổn định tổ chức, nhân sự và hoạt động của Bộ mới *(Bộ trưởng, Tổ công tác liên bộ và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện);*

- Ban hành Quy chế phối hợp và phân công nhiệm vụ PCLB, khắc phục hậu quả thiên tai giữa các đơn vị, tổ chức trong và ngoài Bộ; tổ chức trực ban 24/24h công tác PCLB- khắc phục thiên tai; đẩy mạnh chương trình NSVSMTNT. Tổ chức Hội nghị PCLB các tỉnh phía Nam *(TT Đào Xuân Học chủ trì, các Cục Quản lý Đê điều &PCLB, Thủy lợi và các đơn vị liên quan thực hiện);*

- Chỉ đạo trình Chính phủ Đề án trồng rừng phòng hộ ven biển, Đề án hạn chế việc đốt nương làm rẫy và đẩy mạnh trồng rừng kinh tế *(TT Hứa Đức Nghị chủ trì, Cục Lâm nghiệp, Kiểm lâm thực hiện);*

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng (cúm gia cầm, LMLM, tai xanh, liên cầu khuẩn, rầy nâu, vàng lùn, lùn xoắn lá, đạo ôn, ...). Tổ chức Hội nghị Thú y toàn quốc năm 2007 tại HN *(TT Bùi Bá Bổng chủ trì, Cục Thú y, BVTV, Trồng trọt, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện);*

- Chỉ đạo trình Chính phủ ban hành hệ thống cơ chế chính sách nhằm phát triển chăn nuôi tập trung *(TT Vũ Văn Tám chủ trì, Cục Chăn nuôi thực hiện);*

- Chỉ đạo hoàn chỉnh công tác quy hoạch, kế hoạch trong lĩnh vực thủy sản, chấn chỉnh tổ chức bộ máy nhằm quản lý khai thác, nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo hướng phát triển bền vững (*TT Nguyễn Việt Thắng chủ trì, Vụ KH, TCCB, Cục KTBV nguồn lợi thủy sản và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác chế biến, quản lý chất lượng nông lâm thủy sản và VSATTP, kiểm soát chặt chẽ dư lượng kháng sinh trong thủy sản, mật ong (*TT Lương Lê Phương chủ trì, Cục CBNLS-NM, NAFIQAVED và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án ĐTXDCB, duy trì hợp giao ban hàng tháng các công trình TPCP (*TT Nguyễn Ngọc Thuật chủ trì, Cục Quản lý XDCT và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo hoàn chỉnh báo cáo Tổng kết 5 năm Nghị quyết TW 5 về phát triển kinh tế tập thể; chỉ đạo đôn đốc các địa phương thực hiện chương trình thay thế cây thuốc phiện; tiếp tục đẩy nhanh công tác di dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La (*TT Hồ Xuân Hùng chủ trì, Cục HTX-PTNT và Văn phòng DA Di dân TĐC thủy điện Sơn La thực hiện*);

- Tiếp tục chỉ đạo các TCT xây dựng và thông qua Lãnh đạo Bộ lộ trình sắp xếp đổi mới DNNN; đẩy nhanh việc sắp xếp đổi mới nông, lâm trường quốc doanh (*TT Diệp Kinh Tàn chủ trì, các Ban ĐMQLDN và Cục HTX thực hiện*);

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính: chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và cải cách tài chính công; thực hiện cơ chế “1 cửa” tại các Cục, Vụ cùng với việc đơn giản hoá các quy trình và thủ tục hành chính (*TT Vũ Văn Tám chủ trì, Văn phòng CCHC phối hợp với Vụ TCCB và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai nghiêm túc, thực chất kế hoạch hành động nhằm thực hiện 02 Luật: Phòng chống tham nhũng và Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo xử lý một số vụ việc khiếu kiện kéo dài (*TT Nguyễn Ngọc Thuật chủ trì, Thanh tra Bộ phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chủ trì hợp Ban Cán sự và Lãnh đạo Bộ (*Vụ TCCB phối hợp với VP Bộ và các đơn vị liên quan chuẩn bị*);

- Đón và làm việc với Bộ trưởng I-RĂC, Bộ trưởng TANZANIA (*Vụ HTQT và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Tham dự các cuộc họp do Đảng, Chính phủ, Quốc hội triệu tập;

- Đi công tác một số địa phương, cơ sở.

2. Thứ trưởng Bùi Bá Bổng:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Chương trình trọng điểm phát triển ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2006 – 2020 (*Vụ KHCN chủ trì thực hiện*)

- Chương trình quốc gia phòng chống dịch cúm gia cầm và bệnh LMLM giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục Thú y chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Chương trình giống cây trồng, vật nuôi và giống cây lâm nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục Chăn nuôi, Cục Trồng trọt, Cục Lâm nghiệp thực hiện*);

- Chương trình chuyển đổi cơ cấu gắn với xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh (*các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược về khoa học công nghệ đến năm 2020 (*Vụ KH-CN thực hiện*);

- Nghiên cứu tác động của hội nhập, cam kết gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các cam kết đa phương, song phương khác; chính sách, biện pháp thực hiện thích ứng (*Vụ HTQT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược tổng thể và chính sách bảo hộ sản xuất trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế, qui định của WTO nhằm phát triển sản xuất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (*Vụ HTQT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

b) Chỉ đạo xây dựng:

- Quyết định ban hành Quy định về kiểm định chất lượng, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật đăng ký tại Việt Nam (*Cục BVTV, hàng Quý*)

- Đề án đổi mới cơ chế quản lý KH-CN nông nghiệp (*Vụ KH-CN, Vụ TCCB, Quý I*).

- Đề án ứng dụng KH-CN để phát triển cây con đặc sản các sản phẩm chủ yếu cho vùng Trung du miền núi phía Bắc (*Vụ KH-CN, các Cục: TT, CN, LN, Quý I*).

- Đề án xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ trong ngành nông nghiệp, nâng cao hiệu quả (*Vụ KH-CN, Quý I*).

- Điều tra đánh giá chất lượng các loại vắc xin LMLM hiện có và đề xuất việc sử dụng vắc xin phòng bệnh LMLM có hiệu quả (*Cục Thú y, Quý I*).

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2002/QĐ-BNN quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (*Cục Thú y, tháng 6*).

- Dự án "Khống chế và loại trừ bệnh Đại ở Việt Nam" (*Cục Thú y, Quý II*).

- Dự án "Tăng cường hệ thống quản lý kiểm dịch, kiểm tra VSTY động vật, sản phẩm động vật trong cả nước" (*Cục Thú y, Quý II*).

- Dự án "Kiểm soát ô nhiễm VSV và chất tồn dư trong SPĐV" (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra năng lực kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất thuốc thú y (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra bệnh Dịch tả lợn và đề xuất biện pháp khống chế (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra một số bệnh lây giữa người và vật nuôi, xây dựng chương trình giám sát, khống chế đảm bảo ATVSTP (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hệ thống kiểm dịch động vật trong cả nước và đề xuất các giải pháp củng cố nâng cao năng lực hệ thống KDDV (*Cục Thú y, Quý II*).
- Dự án "Tuyên truyền phòng chống bệnh CGC giai đoạn 2007-2008" (*Cục Thú y, Quý II*).
- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (*Cục Thú y, VPCP và Bộ Tư pháp, tháng 7*).
- Dự án đảm bảo chất lượng ATVSTP và kiểm soát ô nhiễm trong chế biến thực phẩm (2005-2010) (*Cục Thú y, Quý III*).
- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, hàng Quý*).
- Quyết định bổ sung danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, hàng Quý*).
- Quyết định ban hành Quy định về nội dung, thủ tục công bố sản phẩm giống cây trồng và phân bón phù hợp tiêu chuẩn (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 4*).
- Quyết định về công bố tiêu chuẩn chất lượng giống cây trồng và phân bón (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 3*).
- Đề án phát triển cây Ca cao ở ĐNB và ĐBSCL (*Cục Trồng trọt, tháng 4*).
- Đề án Phát triển hệ thống khảo nghiệm, kiểm nghiệm và giám sát chất lượng giống cây trồng và phân bón giai đoạn 2006-2010 (*Cục Trồng trọt, tháng 3*).
- Thông tư liên tịch Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Tài chính hướng dẫn thu, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng, lĩnh vực phân bón (*Cục Trồng trọt, Bộ TC, tháng 4*).
- Đề án thâm canh cây công nghiệp lâu năm (chè, cà phê, cao su, tiêu, điều, hồ tiêu) đến năm 2010 (*Cục Trồng trọt, tháng 7*).
- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 8*).
- Quyết định ban hành Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 8*).
- Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp vùng miền núi phía Bắc (*Cục TT, tháng 8*).
- Chương trình điều chỉnh phát triển rau quả và hoa cây cảnh giai đoạn 2006- 2010 (*Cục TT, tháng 8*).
- Quyết định ban hành Danh mục bổ sung các loài cây trồng cần bảo hộ ở Việt Nam (10 loài) (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 9*).
- Đề án phát triển khuyến nông Việt Nam thời kỳ 2006 – 2010 (*Trung tâm KNQG, tháng 3*).
- Đề án phát triển khuyến nông tại một số khu vực khó khăn (*Trung tâm KNQG, tháng 3*).

- Đề án khuyến nông có thu (*Trung tâm KNQG, tháng 4*).
- Chương trình khuyến nông trọng điểm, các dự án khuyến nông dài hạn (*Trung tâm KNQG, tháng 7*).
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.
- Đi công tác địa phương, cơ sở.

3. Đào Xuân Học:

a) Chỉ đạo công tác Đê điều và PCLB và giảm nhẹ thiên tai (Cục Đê điều chủ trì thực hiện):

- Kiểm tra tình hình an toàn đê điều tại một số tỉnh Nam bộ;
- Rà soát qui hoạch đê sông Hồng và sông Thái Bình; chương trình nâng cấp đê sông từ Hà Tĩnh trở ra; xây dựng thông tư hướng dẫn các địa phương trong việc lập quy hoạch, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và tu bổ đê kè;
- Khắc phục hậu quả do cơn bão số 2 gây ra, đánh giá thiệt hại đối với các công trình đê điều;
- Chỉ đạo Cục Lâm nghiệp xây dựng kế hoạch trồng rừng chắn sóng, rừng phòng hộ từ nguồn vốn dự án 661 bảo vệ các công trình đê điều phòng chống bão;
- Tiếp tục xây dựng Chương trình Nâng cấp đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang;
- Xây dựng chương trình cứng hoá mặt đê và nâng cấp các công dưới thân đê.

b) Chỉ đạo công tác quy hoạch thủy lợi, quản lý khai thác công trình thủy lợi và phân giới, cắm mốc biên giới (Cục TL chủ trì thực hiện):

- Rà soát quy hoạch thủy lợi hệ thống thủy nông sông Nhuệ, Bắc Hưng Hải và Bắc Nam Hà; Hoàn chỉnh báo cáo quy hoạch sử dụng tổng hợp nguồn nước lưu vực sông Hồng – Thái Bình để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, quy trình vận hành liên hồ chứa vào mùa kiệt;
- Rà soát lại chiến lược thủy lợi để trình Chính phủ;
- Hướng dẫn các Công ty Thủy nông (Bắc Hưng Hải, Bắc Nam Hà, sông Nhuệ) điều chỉnh Quy trình vận hành, đánh giá đổi mới nâng cao hiệu quả quản lý khai thác các công trình thủy lợi; lập các dự án đầu tư sửa chữa, xây dựng mới các hệ thống trạm bơm tưới, tiêu phù hợp với điều kiện mới;
- Tiếp tục chỉ đạo công tác khảo sát địa hình sông, suối biên giới để phục vụ việc cắm mốc biên giới Việt Nam – Campuchia đảm bảo độ tin cậy về số liệu và tiến độ;
- Soạn thảo thông tư hướng dẫn thi hành nghị định 72/2007/NĐ-CP về quản lý an toàn đập.

c) Chỉ đạo Chương trình quốc gia về nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2 (Cục TL chủ trì, Trung tâm NS&VSMTNT thực hiện).

- Chuẩn bị nội dung họp Ban chủ nhiệm Chương trình NS & VSMTNT;
- Chuẩn bị Hội nghị với các tỉnh về NS & VSMTNT;

- Rà soát, xây dựng Thông tư hướng dẫn về tổ chức bộ máy quản lý chương trình ở cấp tỉnh, huyện và quy chế phối hợp hoạt động với các ngành Y tế và Giáo dục;

- Rà soát lại các công trình cấp nước hiện có và đưa ra những mô hình quản lý phù hợp cho từng vùng, miền;

- Xây dựng và hướng dẫn thủ tục từ khâu lập quy hoạch cho đến xây dựng, quyết toán và chuyển giao cho đơn vị quản lý một hệ thống cấp nước tập trung, một dự án vệ sinh môi trường;

- Rà soát phân giao lại nhiệm vụ giữa: Văn phòng quan hệ đối tác, Văn phòng thường trực chương trình NS & VSMTNT và Trung tâm nước sạch và VSMTNT;

- Xây dựng chương trình tuyên truyền, quảng bá nâng cao nhận thức của cộng đồng;

- Xây dựng chương trình hành động đến hết năm 2010 (có sự tham gia của các Nhà tài trợ).

d) Chỉ đạo công tác đào tạo (Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì thực hiện).

- Triển khai thực hiện Chương trình sắp xếp khôi trường; rà soát nội dung chương trình đào tạo cùng với việc cấp phát bằng tốt nghiệp;

- Hoàn thiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng hội nhập kinh tế quốc tế của ngành NN&PTNT giai đoạn 2007 – 2010; Chương trình đào tạo, bồi dưỡng CBCC của Bộ giai đoạn 2007 – 2010;

đ) Đi kiểm tra công trình hồ, đập, đê điều ở địa phương.

- e) Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự và thực hiện các công việc khác do Bộ trưởng phân công.***

4. Thủ tướng Hồ Xuân Hùng:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình công tác Quý III năm 2007 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công phụ trách (*Các đơn vị liên quan thuộc Bộ thực hiện*).

- Chỉ đạo hoàn thiện dự thảo Thông tư về quản lý tài chính trong các hợp tác xã nông nghiệp; ban hành Thông tư sửa đổi và bổ sung Thông tư số 01/2007/TT-BNN (*Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*)

- Chỉ đạo xây dựng văn bản trình Chính phủ về thành lập Ban chỉ đạo, Tổ biên tập, xây dựng đề cương chi tiết và đề án về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ (*Cục Chế biến NLS và nghề muối, Cục Hợp tác xã và PTNT thực hiện*); chỉ đạo hoàn thiện đề cương, tiêu chí và báo cáo xây dựng nông thôn mới (*Cục HTX và PTNT chủ trì thực hiện*).

- Chỉ đạo hoàn thiện, trình Chính phủ đề án phát triển thủy lợi nhỏ các tỉnh Tây Nguyên (*Cục Thủy lợi chủ trì thực hiện*); Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề (*Cục Chế biến NLS và nghề muối chủ trì thực hiện*).

- Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn về tổ chức và xây dựng Chương trình hành động đến năm 2010 của Ban chỉ đạo Chương trình phát triển nông nghiệp và nông thôn các tỉnh Tây Nguyên (*Cục Hợp tác xã và PTNT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng bổ sung một số chính sách, tiêu chuẩn, định mức và hướng dẫn thực hiện phương án chuyển đổi cây trồng, vật nuôi để phát triển sản xuất, ổn định đời sống, nâng cao thu nhập cho các khu tái định cư dự án Thủy điện Sơn La (*Cục trồng trọt, Cục HTX và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*). Chỉ đạo chuẩn bị cho công tác di dân mùa khô năm 2007 (*Văn phòng TĐC dự án thủy điện Sơn La thực hiện*).

- Chủ trì Hội thảo đánh Hội thảo về tiêu chí phát triển nông thôn; Hội thảo về điều chỉnh chính sách sắp xếp, bố trí dân cư; Hợp Ban chỉ đạo Chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn Tây Nguyên (*Cục Hợp tác xã và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Dự họp Lãnh đạo Bộ, Ban Cán sự Đảng Bộ và một số công tác khác.

5. Thứ trưởng Hứa Đức Nhị:

a) Chỉ đạo triển khai các chương trình, đề án, dự án lớn

- Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng Trung du, miền núi phía Bắc Bộ; Chương trình Tây Bắc, (*các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược Lâm nghiệp quốc gia (*Cục Lâm nghiệp, Cục KL thực hiện*);

- Chiến lược phát triển giống lâm nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục LN thực hiện*);

- Chương trình hành động quốc gia Chống sa mạc hoá (*Cục LN thực hiện*);

- Chương trình quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (*Cục KL thực hiện*);

- Chương trình Điều tra theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; thống kê rừng hàng năm (*Cục LN, Cục KL, Viện Điều tra quy hoạch rừng thực hiện*);

- Chương trình đối tác lâm nghiệp (*Cục LN thực hiện*);

- Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Đề án trồng cây phân tán (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Đề án bảo tồn và phát triển lâm sản ngoài gỗ (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

b) Chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách quản lý và sử dụng rừng sản xuất được chuyển đổi từ rừng phòng hộ và rừng đặc dụng sau khi rà soát theo Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg, (*Cục LN chủ trì cùng Vụ Pháp chế thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang) (*đã trình TTg, tiếp tục theo dõi*)

- Thông tư hướng dẫn lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng ở các cấp (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang (*Cục LN đang triển khai thử tại Quảng Bình + Ninh Thuận; đã xây dựng xong quy hoạch BV&PTR các cấp tại tỉnh Quảng Bình và trình LĐ Bộ xem xét*);

- Thông tư hướng dẫn việc chuyển đổi rừng phòng hộ và rừng đặc dụng thành rừng sản xuất sau khi kết thúc rà soát và quy hoạch lại 3 loại rừng (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang;

- Thông tư hướng dẫn chuyển mã ngạch kiểm lâm theo tiêu chuẩn chức danh mới (*Vụ TCCB chủ trì phối hợp với Cục KL thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang;

- Quyết định của TTg ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư chuyên ngành lâm sinh (Nhiệm vụ chưa có trong Chương trình công tác của Bộ, phát sinh khi Nghị định 16/NĐ-CP không điều chỉnh đối với các dự án đầu tư chuyên ngành lâm sinh) (*Cục LN thực hiện*);

- Thông tư hướng dẫn thống kê, kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và lập hồ sơ quản lý (*Cục Lâm nghiệp chủ trì phối hợp với Cục Kiểm lâm thực hiện*);

- Quyết định ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng ở Trung ương (*Vụ Pháp chế, Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm*);

- Quyết định ban hành Quy chế quản lý du lịch sinh thái trong các khu rừng đặc dụng (*Cục Kiểm lâm, Vụ Pháp chế thực hiện*);

- Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định 100/QĐ- TTg về sửa đổi một số điều của Quyết định 661/QĐ- TTg (Theo thông báo giao ban tháng 7/2007 của Bộ) (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*);

c) Chỉ đạo xây dựng các đề án, dự án

- Đề án hỗ trợ lương thực cho đồng bào vùng cao sản xuất nông lâm nghiệp thay cho canh tác nương rẫy truyền thống (*Cục Kiểm lâm chủ trì phối hợp với Viện DTQHR thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang.

- Đề án mô hình lâm trường quản lý rừng bền vững (*Cục Lâm nghiệp chủ trì phối hợp Viện DTQHR thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang

- Dự án bảo vệ và phát triển rừng Tây Nguyên (*Cục LN, Viện DTQHR thực hiện*).

- Đề án giao rừng (*Cục KL và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Dự án phát triển Khuyến lâm (*Trung tâm Khuyến nông quốc gia thực hiện*) chuyển tiếp tháng 4 sang;

- Đề án phát triển Lâm nghiệp (Theo Thông báo của Bộ trưởng thực hiện Nghị quyết tháng 6/2007 của Chính phủ) (*Cục LN thực hiện*);

- Xây dựng Đề án phát triển cây Jatropha (Theo chỉ đạo của LĐ Bộ tại VB của Trường Đại học Thành Tây) (*Cục LN thực hiện*);

- Xây dựng Chương trình đầu tư cho các VQG (*Cục Kiểm lâm thực hiện*);

d) Hợp Ban cán sự, giao ban;

e) Đi công tác địa phương, nước ngoài.

6. Lương Lê Phương:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Tiếp tục triển khai các hoạt động giải quyết các rào cản của thị trường: Tăng cường kiểm soát thủy sản xuất khẩu vào Nhật Bản theo Quyết định 06/2007/QĐ-BTS. (*Chủ trì NAFIQAVED*)

- Chỉ đạo doanh nghiệp và Trung tâm vùng điều tra nguyên nhân và thực hiện các biện pháp khắc phục lây nhiễm dư lượng hóa chất, kháng sinh trong các

lô hàng bị cảnh báo ở các thị trường Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, EU. (*Chủ trì NAFIQAVED*)

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp trong sản xuất, thu mua, bảo quản, vận chuyển nguyên liệu và chế biến thủy sản; cũng như việc lưu hành các loại hóa chất, kháng sinh cấm trong sản xuất và bảo quản thủy sản; có biện pháp xử lý mạnh mẽ kể cả cấm xuất khẩu đối với doanh nghiệp có sản phẩm vi phạm qui định tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm (*Chủ trì NAFIQAVED*)

- Chỉ đạo công tác sắp xếp ĐMDN, chuyển đổi các Tổng Công ty: Thủy sản Việt Nam, Hải sản Biển Đông, Hạ Long theo mô hình công ty mẹ - con (*Chủ trì Ban ĐMMDN*)

b) Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Quy chế kiểm dịch thủy sản (*Chủ trì NAFIQAVED*)

- Quy chế công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá chuyên ngành thủy sản (*Chủ trì NAFIQAVED*)

- Chương trình Quản lý có hệ thống theo chuỗi từ khâu sản xuất nguyên liệu (nông sản, thủy sản) đến Chế biến tiêu thụ. (*Chủ trì NAFIQAVED, các đơn vị phối hợp: Cục Trồng trọt, Trăn nuôi, Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối*)

c) Các công việc khác

- Chỉ đạo việc thực hiện Chương trình Phát triển Xuất khẩu Thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

- Công tác Xúc tiến Thương mại

- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.

- Đi công tác địa phương, cơ sở.

7. Vũ Văn Tâm:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Dự án “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Quản lý vĩ mô”.

b) Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Chiến lược về phát triển chăn nuôi đến 2020 (*chủ trì Cục CN*).

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều kiện áp trứng gia cầm và chăn nuôi thủy cầm (*Cục CN chủ trì*)

- Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định “394” của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (*Cục CN chủ trì*)

- Quyết định của Bộ trưởng ban hành một số biện pháp, chính sách chăn nuôi bò thịt giai đoạn 2007-2015 (*Cục CN chủ trì*).

- Chính sách hỗ trợ hạ tầng cơ sở phát triển các khu chăn nuôi tập trung, công nghiệp (*Cục CN chủ trì*).

c) Các công việc khác

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch CCHC đã được phê duyệt

- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.

- Đi công tác địa phương, cơ sở, nước ngoài.

8. Thứ trưởng Diệp Kinh Tân:

- Chỉ đạo chuẩn bị Nghiên cứu đề án xây dựng “Pháp lệnh về Quản lý ngành Muối”- *Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối, Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Chỉ đạo xây dựng Chương trình phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nông nghiệp, nông thôn-*Ban Đổi mới và quản lý doanh nghiệp nông nghiệp chủ trì thực hiện*

- Chỉ đạo xây dựng Đề án Quy hoạch và phát triển các vùng sản xuất tập trung, hàng hoá lớn gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông sản- *Cục Trồng trọt, Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Chỉ đạo xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập- *Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh quy hoạch ngành nông nghiệp và PTNT cho các vùng kinh tế trọng điểm; chuẩn bị nội dung phục vụ các Hội nghị của Ban chỉ đạo, điều phối phát triển vùng kinh tế trọng điểm- *Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Chỉ đạo hoàn chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2008, định hướng giai đoạn 2008-2010 của Bộ- *Vụ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Chỉ đạo triển khai các dự án thuộc ngành Nông nghiệp trong Chương trình mục tiêu quốc gia về Bảo hộ lao động giai đoạn 2006-2010- *Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Tiếp tục chỉ đạo công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển nông lâm trường quốc doanh; sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; giải quyết các khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp-*Ban Đổi mới và quản lý doanh nghiệp nông nghiệp chủ trì thực hiện*

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình rau quả và hoa cây cảnh giai đoạn 2006-2010- *Cục Trồng trọt, Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*

- Đi công tác địa phương;

- Họp Ban cán sự, Lãnh đạo Bộ.

9. Thứ trưởng Nguyễn Việt Thắng:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Đề án thí điểm hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng sa và DK1 (*Cục KT&BVNLTs chủ trì; Vụ KH, TC phối hợp thực hiện*)

- Triển khai Dự án xây dựng hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển (QĐ 878/QĐ-BTS, ngày 31/10/2006) (*Cục KT&BVNLTs chủ trì*)

- Triển khai thực hiện Chương trình phát triển bảo vệ nguồn lợi thủy sản (Chương trình 131) (QĐ 131/2004/QĐ-TTg ngày 16/7/2004) (*Cục KT&BVNLTs chủ trì*)

- Quỹ Tái tạo nguồn lợi thủy sản Việt Nam (QĐ 29/2007/QĐ-TTg ngày 28/02/2007) (*Cục KT&BVNLTS chủ trì*)
- Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản đến năm 2010 (Chương trình 224) (*Vụ NTTS chủ trì*)
- Chương trình phát triển giống thủy sản đến năm 2010 (Chương trình 112) (*Vụ NTTS chủ trì*)
- Quyết định số 126/2005/QĐ-TTg về một số chính sách khuyến khích phát triển nuôi trồng thủy hải sản trên biển và hải đảo (*Vụ NTTS chủ trì*)
- Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 126/2005/QĐ-TTg về một số chính sách khuyến khích phát triển nuôi trồng thủy hải sản trên biển và hải đảo. (*Vụ NTTS chủ trì*)
- Đề án phát triển Công nghệ sinh học trong lĩnh vực Thủy sản đến năm 2020 (Quyết định 97/2007/QĐ-TTg) (*Vụ NTTS chủ trì*)

b) Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Thông tư hướng dẫn ND 123/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 của Chính phủ về quản lý hoạt động của các tổ chức và cá nhân trên các vùng biển (*Cục KT&BVNLTS chủ trì, phối hợp với Vụ PC thực hiện*)
- Quy chế đăng kiểm tàu cá (*Cục KT&BVNLTS chủ trì*)
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Tái tạo nguồn lợi thủy sản Việt Nam (*Cục KT&BVNLTS chủ trì, phối hợp với Vụ TCCB thực hiện*)
- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản trên các vùng biển. (*Cục KT&BVNLTS chủ trì*)
- Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án nâng cao năng lực quản lý đa dạng sinh học biển đến năm 2020 (*Vụ KHCN chủ trì*)
- Xây dựng hệ thống thông tin trên biển theo Quyết định số “137” ngày 21/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổ chức thông tin phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên biển. (*Cục KT&BVNLTS chủ trì*).
- Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 (*Vụ KHCN chủ trì, phối hợp với Viện KT&QHTS, Cục KT&BVNLTS thực hiện*)

c) Các công việc khác

- Chỉ đạo Công tác PCLB trên biển, công tác quản lý tàu cá
- Chỉ đạo lĩnh vực nuôi trồng thủy sản tập trung vào các đối tượng nuôi chủ lực của ngành (Tôm sú, Các giò, Nghêu, rong biển...)
- Chỉ đạo thực hiện các đề tài khoa học công nghệ trong lĩnh vực Thủy sản
- Chỉ đạo công tác Khuyến ngư Quốc gia
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.
- Đi công tác địa phương, cơ sở, nước ngoài.

10. Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật:

a) Chỉ đạo công tác XDCB (Cục XD, TL chủ trì):

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ, ODA. Trọng tâm là các dự án ADB3, WB2 đảm bảo kết thúc dự án trước 31/12/2007;

- Chỉ đạo hoàn tất việc lập, thẩm định và trình duyệt điều chỉnh các dự án nhóm A: Cửa Đạt, Định Bình, Tả Trạch, Nước Trong để trình Bộ trưởng phê duyệt

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án TPCP nhóm A, an toàn hồ chứa: Tả Trạch, Nước Trong, Sông Ray, Cửa Đạt;

- Chỉ đạo đẩy nhanh công tác lập DADT các dự án: Ngàn Trươi-Cầm Trang, Tân Mỹ.

- Chỉ đạo việc đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các dự án TPCP do địa phương quản lý

b) Chỉ đạo công tác XDCB Đề điều và PCLB (Cục Đề điều chủ trì):

Đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các Dự án đề biên;

c) Chỉ đạo công tác thanh tra (Thanh tra Bộ chủ trì):

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động chống tham nhũng;

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Chỉ đạo việc kiểm tra trình tự, thủ tục và chất lượng các công trình xây dựng trọng điểm của Bộ, trọng tâm là công tác thẩm định, phê duyệt kết quả đấu thầu, điều chỉnh hợp đồng các gói thầu Bộ giao cho Chủ đầu tư thực hiện;

- Chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

d) Đi kiểm tra các công trình XDCB.

e) Dự hợp do cấp trên và Bộ triệu tập.

III - CÁC HỘI NGHỊ:

- Hội nghị khu vực về cơ chế chứng nhận trong nghề cá (18 – 120/9) (TT Nguyễn Việt Thắng chỉ đạo, Cục KT&BVNLTS thực hiện);

- Hội nghị Thú y toàn quốc năm 2007 tại HN (TT Bùi Bá Bồng chỉ đạo, Cục Thú y thực hiện);

- Hội nghị Định hướng phát triển sản xuất Điều thâm canh tăng năng xuất chất lượng (TT Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Cục TT thực hiện;)

- Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ- TTg, tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định 178 của Chính phủ (TT Hứa Đức Nhị chỉ đạo, Cục LN chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện);

- Hội nghị sơ kết công tác đổi mới, sắp xếp nông lâm trường ở 2 miền (TT Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Ban ĐM&QLDN thực hiện);

- Hội nghị phòng, tránh lũ, bão và tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Nam Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh (TT Đào Xuân Học chỉ đạo, Cục Đề điều phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).

- Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế- AgroViet 2007 (TT. Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Vụ Kế hoạch, Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện

- Hội nghị các trường hướng dẫn xây dựng chiến lược phát triển trường; xây dựng đội ngũ giáo viên giỏi, đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, tài liệu giảng dạy, cơ sở vật chất, ... (TT Đào Xuân Học chỉ đạo, Vụ TCCB thực hiện).

IV – XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN:

(Các chương trình, đề án, dự án theo văn bản số 257/BNN-VP ngày 24/1/2007; các VBQPPL theo QĐ số 2492/QĐ-BNN-PC ngày 24/8/2007 của Bộ)

1. Xây dựng các văn bản, đề án trình Thủ tướng Chính phủ:

TT	TÊN ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	LÃNH ĐẠO BỘ CHỈ ĐẠO	CẤP TRÌNH				Thời gian trình (tháng)	Ghi chú
				TT g CP	CP		Ban Bí Thư		
1	Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề	Cục CBN LS& NM	TT. Hồ Xuân Hùng	x				Tháng 9	Theo CTrình tháng 9 của CP, TTCP
2	QĐ của TTCP thay thế QĐ 80/2002/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng	Cục HTX &PT NT	TT. Hồ Xuân Hùng	x				Tháng 9	Theo CTrình tháng 9 của CP, TTCP
3	Đề án nâng cao năng lực quản lý đa dạng sinh học biển đến năm 2020	Vụ KH CN	TT. Ng Việt Thắng	x					Theo CTrình tháng 9 của CP, TTCP
4	Đề án sắp xếp các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực thủy sản	Vụ TCC B	TT. Đào Xuân Học	x					Theo CTrình tháng 9 của CP, TTCP
5	Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam	Cục KTB VNL TS	TT. Ng Việt Thắng	x					Theo CTrình tháng 9 của CP, TTCP
6	Chương trình củng cố, nâng cấp và xây dựng mới đê biển các tỉnh từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang	Cục Đê điều	TT Đào Xuân Học	x					
7	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách quản lý và sử dụng rừng sản xuất được chuyển đổi từ	Cục Lâm nghiệp	TT. Hứa Đức	x					

	rừng đặc dụng và rừng phòng hộ theo Chỉ thị 38/2005/CT-TTg		Nhị						
8	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hưởng lợi từ rừng (thay thế Quyết định 178/2001/QĐ-TTg)	Cục Lâm nghiệp	TT. Hứa Đức Nhị	x					
9	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT với châu Phi	Vụ HTQT	TT. Bùi Bá Bổng	x					
10	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách mới ưu đãi nhằm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào ngành nông nghiệp và PTNT	Vụ HTQT	TT. Bùi Bá Bổng	x					
11	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm dịch động, thực vật (SPS)	Vụ HTQT	TT. Bùi Bá Bổng	x					

2. Xây dựng các văn bản trình Bộ trưởng:

T T	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình	Ghi chú
1	Đề án hỗ trợ lương thực cho đồng bào vùng cao sản xuất nông lâm nghiệp thay cho canh tác nương rẫy truyền thống	Cục Lâm nghiệp	Viện ĐTQHR	Quý III	
2	Chương trình đầu tư cho các vườn QG	Cục Kiểm lâm		Quý III	
3	Thông tư thay thế Thông tư 59/1999/TT-BNN-KL hướng dẫn xây dựng quy ước bảo vệ và phát triển rừng trong cộng đồng dân cư thôn, làng, buôn, bản, ấp.	Cục Kiểm lâm	Vụ PC	Tháng 9	
4	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ	Vụ TCCB		Tháng 9	
5	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng khen thưởng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng		Tháng 9	

3. Các văn bản, đề án đã đăng ký nhưng chưa hoàn thành:

a) Các đề án:

* Trình Thủ tướng Chính phủ

TT	TÊN ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	Thời gian trình (tháng)	Kết quả thực hiện đến tháng 8
1	Chính sách phát triển chăn nuôi bò thịt giai đoạn 2006 – 2015.	Cục CN	Tháng 2	Đang hoàn chỉnh để trình Bộ
2	Đề án phát triển khuyến nông Việt Nam thời kỳ 2006 – 2010.	T.T KNQG	Tháng 3	Đang xây dựng, sẽ trình vào tháng 12/2007
3	Đề án phát triển khuyến nông tại một số khu vực khó khăn .	T.T KNQG	Tháng 3	Đang xây dựng
4	Đề án xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ trong ngành nông nghiệp	Vụ KHCN	Quý I	Đã trình Bộ, đang chờ ý kiến chỉ đạo của Bộ
5	Đề án khuyến nông có thu.	T.T KNQG	Tháng 4	Đang xây dựng, sẽ trình vào tháng 10/2007
6	Chính sách hỗ trợ hạ tầng cơ sở phát triển các khu chăn nuôi tập trung, công nghiệp.	Cục CN	Tháng 6	Đã trình Bộ
7	Chương trình củng cố nâng cấp đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình đến năm 2010.	Cục QLDD	Quý II	Đã trình Chính phủ
8	Chiến lược và kế hoạch hành động về quản lý, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai ở Việt Nam đến 2020.	Cục QLDD	Quý II	Đã trình Chính phủ
9	Dự án “Khống chế và loại trừ bệnh Đại ở Việt Nam”.	Cục Thú y	Quý II	Đang xây dựng, sẽ trình trong quý III
10	Dự án “Tăng cường hệ thống quản lý kiểm dịch, kiểm tra VSTY động vật, sản phẩm động vật trong cả nước”.	Cục Thú y	Quý II	Đang xây dựng, sẽ trình trong quý III
11	Dự án “Thí điểm cải tạo đất bị hoang mạc hoá ở Quảng Bình”	Cục LN	Quý II	Bộ KHĐT đã trình TTCP đưa vào danh mục các dự án tài trợ
12	Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp vùng miền núi phía Bắc	Cục TT	Tháng 8	Đang hoàn chỉnh

* Trình Bộ:

TT	TÊN VĂN BẢN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	Thời gian trình (tháng)	GHI CHÚ
1	Thành lập mạng lưới Trung tâm tư vấn hỗ trợ nông nghiệp về thị trường, giá cả.	Vụ KH	Quý I	Đang hoàn chỉnh để trình Bộ

2	Đề án phát triển cây Ca cao ở ĐNB và ĐBSCL	Cục T.T	Tháng 4	Đã có văn bản đề nghị Vụ KH trình Bộ
3	Dự án “Kiểm soát ô nhiễm VSV và chất tồn dư trong SPĐV”	Cục Thú y	Quý II	Đang xây dựng
4	Điều tra năng lực kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất thuốc thú y.	Cục Thú y	Quý II – Quý III	Đang xây dựng
5	Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hệ thống kiểm dịch động vật trong cả nước và đề xuất các giải pháp củng cố nâng cao năng lực hệ thống KDDV.	Cục Thú y	Quý II	Đang xây dựng, sẽ trình trong quý III
6	Đề án nâng cao năng lực thanh tra ngành NN&PTNT.	Thanh tra Bộ	Quý II	Đang tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị
7	Điều tra, khảo sát đánh giá hoạt động khuyến nông Việt Nam.	T.T KNQG	Quý II	Đang trình Bộ phê duyệt

b) Các văn bản QPPL:

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình (tháng)	Kết quả thực hiện đến tháng 8/2007
I. NGHỊ ĐỊNH					
1	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng	Cục Trồng trọt		08/2007	Đã thẩm định của Bộ TTP
II. QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG					
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phụ cấp thâm niên Kiểm lâm	Cục Kiểm lâm	Vụ TCCB	08/2007	
III. VĂN BẢN CỦA BỘ					
1	Thông tư liên tịch của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chuyển xếp ngạch công chức Kiểm lâm	Cục Kiểm lâm	Vụ TCCB	08/2007	Đang trình Bộ Nội vụ
2	Thông tư liên tịch Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Tài chính hướng dẫn thu, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng, lĩnh vực phân bón	Cục Trồng trọt	Bộ TC	08/2007	
3	Quyết định ban hành Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm	Cục Trồng trọt	Vụ KHCN, Vụ PC	08/2007	

Bộ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch xây dựng các văn bản qui phạm pháp luật, các chương trình, đề án đã đăng lý đúng tiến độ./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Cục, Vụ, Thanh tra;
- Ban Đổi mới và QLDN;
- Các Trung tâm: KNQG, KNgư QG, NS&VSMTNT
- TTTin học, Báo NN, Tạp chí NN;
- Công Đoàn ngành NN&PTNT;
- Đảng ủy, Công Đoàn cơ quan Bộ;
- Đảng ủy khối TP HCM;
- VP UBS Mê Kông VN;
- BQLDA Thủy lợi, Lâm nghiệp, Nông nghiệp(CPO);
- VP Bộ;
- Sở NN & PTNT;
- Lưu HC, TH.

Website:
www.mard.gov.vn

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Diệp Kinh Tân